

THÀNH ỦY THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 02 năm 2024

Số 895-KL/TU

HUYỆN ỦY

KẾT LUẬN

CỦA BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY

ĐẾN

Số: 314

Ngày 27/2

Chuyển:

Về chính sách hỗ trợ thêm đối với những trường hợp nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ

Xét báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Kết luận số 222-KL/TU ngày 16 tháng 6 năm 2017 của Ban Thường vụ Thành ủy về chính sách hỗ trợ đối với cán bộ nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ việc theo Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ; tại Tờ trình số 2696-TTr/BTCTU ngày 08 tháng 01 năm 2024 của Ban Tổ chức Thành ủy và Tờ trình số 2197-TTr/VPTU ngày 16 tháng 02 năm 2024 của Văn phòng Thành ủy; Ban Thường vụ Thành ủy kết luận:

1. Đối với cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và người làm việc theo chế độ hợp đồng không xác định thời hạn trong các cơ quan hành chính được áp dụng chế độ chính sách như công chức theo quy định của Chính phủ, nếu có đơn tự nguyện và đủ điều kiện nghỉ hưu trước tuổi theo quy định tại khoản 1, 2, 3, 4, 5, Điều 5 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về tính giản biên chế (sau đây gọi là Nghị định số 29/2023/NĐ-CP), ngoài chế độ chính sách được hưởng theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP thì được hỗ trợ thêm các chế độ từ nguồn ngân sách Thành phố như sau:

a) Được trợ cấp thêm 03 tháng tiền lương hiện hưởng cho mỗi năm nghỉ hưu trước tuổi.

b) Được hỗ trợ thêm 05 tháng tiền lương hiện hưởng cho hai mươi năm đầu công tác, có đóng đủ bảo hiểm xã hội bắt buộc;

c) Từ năm thứ hai mươi một trở đi, cứ mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc được hỗ trợ thêm ½ tháng tiền lương hiện hưởng.

2. Đối với cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và người làm việc theo chế độ hợp đồng không xác định thời hạn trong các cơ quan hành chính được áp dụng chế độ chính sách như công chức theo quy định của Chính phủ, nếu không đủ điều kiện nghỉ hưu trước tuổi mà tự nguyện thôi việc theo quy định tại khoản 1, Điều 7 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP, ngoài chế độ chính sách

được hưởng theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP thì được hỗ trợ thêm các chế độ từ nguồn ngân sách Thành phố như sau:

a) Được trợ cấp thêm 03 tháng tiền lương hiện hưởng để tìm việc làm;

b) Được trợ cấp 1,5 tháng tiền lương hiện hưởng cho mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc.

3. Đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố đôi dư do sắp xếp tổ dân phố khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã nghỉ trong thời gian 12 tháng kể từ khi có quyết định sắp xếp của cấp có thẩm quyền, ngoài chế độ chính sách được hưởng theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP thì được hỗ trợ thêm các chế độ từ nguồn ngân sách Thành phố như sau:

a) Được trợ cấp thêm 03 tháng tiền phụ cấp lương hiện hưởng;

b) Được trợ cấp $\frac{1}{2}$ tháng tiền phụ cấp lương hiện hưởng cho mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc (đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã) hoặc được hưởng $\frac{1}{2}$ tháng tiền phụ cấp hiện hưởng cho mỗi năm công tác (đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố).

4. Đối với cán bộ, công chức cấp xã nếu có đơn tự nguyện và đủ điều kiện nghỉ hưu trước tuổi theo quy định tại khoản 1, Điều 8 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP, ngoài chế độ chính sách được hưởng theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP thì được hỗ trợ thêm các chế độ từ nguồn ngân sách Thành phố như sau:

a) Được trợ cấp 1,5 tháng tiền lương hiện hưởng cho mỗi năm nghỉ hưu trước tuổi so với tuổi nghỉ hưu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP.

b) Được trợ cấp 05 tháng tiền lương hiện hưởng cho 20 năm đầu công tác có đóng đủ bảo hiểm xã hội bắt buộc. Từ năm thứ hai mươi một trở đi, cứ mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc được trợ cấp $\frac{1}{2}$ tháng tiền lương hiện hưởng.

5. Đối với nữ cán bộ, công chức cấp xã, nếu có đơn tự nguyện và đủ điều kiện nghỉ hưu trước tuổi theo quy định tại khoản 2, Điều 8 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP, ngoài chế độ chính sách được hưởng theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP thì được hỗ trợ thêm các chế độ từ nguồn ngân sách Thành phố như sau:

a) Được hưởng trợ cấp 05 tháng tiền lương hiện hưởng.

b) Được trợ cấp 1,5 tháng tiền lương hiện hưởng cho mỗi năm nghỉ hưu trước tuổi so với tuổi nghỉ hưu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ.

6. Đối với những trường hợp thuộc đối tượng tinh giản biên chế theo quy định tại Điều 9, Điều 18 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP của Chính phủ, ngoài chế độ chính sách được hưởng theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP thì được hỗ trợ thêm các chế độ từ nguồn ngân sách Thành phố (ngoại trừ khoản 1, 2 của Kết luận này) như sau:

6.1. Đối với diện nghỉ hưu trước tuổi:

a) Được trợ cấp thêm 03 tháng tiền lương hiện hưởng cho mỗi năm nghỉ hưu trước tuổi;

b) Được hỗ trợ thêm 05 tháng tiền lương hiện hưởng cho hai mươi năm đầu công tác, có đóng đủ bảo hiểm xã hội bắt buộc;

c) Từ năm thứ hai mươi một trở đi, cứ mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc được hỗ trợ thêm ½ tháng tiền lương hiện hưởng.

6.2. Đối với diện thôi việc ngay:

a) Được trợ cấp thêm 03 tháng tiền lương hiện hưởng để tìm việc làm;

b) Được trợ cấp 1,5 tháng tiền lương hiện hưởng cho mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc.

7. Cán bộ quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 4 Luật Cán bộ, công chức mà không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội ở Thành phố Hồ Chí Minh; ở quận - huyện, thành phố Thủ Đức và phường - xã, thị trấn (sau đây gọi chung là cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm) đủ điều kiện nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ, ngoài chế độ, chính sách được hưởng theo quy định thì được trợ cấp thêm các chế độ được nêu tại điểm a, b, c khoản 1 Kết luận này.

8. Những trường hợp thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý (trừ những trường hợp diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý mà đang công tác tại các Công ty Trách-nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ) và cán bộ chuyên trách đang công tác tại các Đảng ủy trực thuộc Thành ủy tự nguyện xin nghỉ công tác trước tuổi (nghỉ hưu trước tuổi hoặc thôi việc theo nguyện vọng (do nguyên nhân bất khả kháng; do sức khỏe giảm sút như: bị bệnh lý nghiêm trọng có xác nhận của cơ quan y tế) mà không thuộc diện tinh giản biên chế theo quy định) được Ban Thường vụ Thành ủy xem xét cho hưởng chế độ hỗ trợ thêm theo phương pháp tính tại điểm a, b, c khoản 1 (đối với trường hợp nghỉ hưu trước tuổi) hoặc điểm a, b khoản 2 (đối với trường hợp thôi việc ngay) của Kết luận này.

9. Giao Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo Ủy ban nhân dân Thành phố căn cứ quy định của pháp luật và tình hình ngân sách thành phố

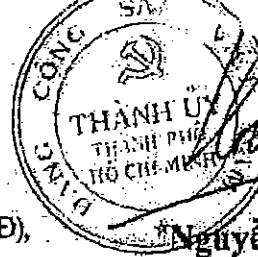
trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định chính sách theo chủ trương của Ban Thường vụ Thành ủy.

10. Kết luận này thay thế Kết luận số 222-KL/TU ngày 16 tháng 6 năm 2017 của Ban Thường vụ Thành ủy.

Nơi nhận:

- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy,
- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân thành phố,
- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố,
- Các ban Thành ủy, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy,
- Quận ủy, huyện ủy, Thành ủy Thủ Đức,
- Đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy,
- Sở Nội vụ, Sở Tài chính,
- Văn phòng Thành ủy (Lãnh đạo, các Phòng: HCLT, QT, TCD),
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Hồ Hải

**HUYỆN ỦY CÙ CHI
VĂN PHÒNG**

*

Số 03-BS/VPHU

Nơi nhận:

- Các đ/c Huyện ủy viên,
- Đảng bộ, chi bộ trực thuộc Huyện ủy,
- Lãnh đạo VPHU,
- Lưu VPHU.

Sao Y



Chị, ngày 28 tháng 02 năm 2024
CHANG VĂN PHÒNG

Mai Thị Ngọc Duyên